

## THÔNG BÁO

### Phương thức, kế hoạch vận hành, kế hoạch sửa chữa bảo dưỡng hệ thống điện phân phối Công ty Điện lực Khánh Hòa tháng 12/2025

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ Công Thương về Quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 46/2025/TT-BCT ban hành ngày 06/08/2025 của Bộ Công Thương Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện, Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng và Thông tư số 06/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện quốc gia;

Căn cứ Văn bản số 3374/CSO-PT ngày 26/11/2025 của Trung tâm Điều độ Hệ thống điện miền Trung (CSO) về việc phương thức vận hành HTĐ miền Trung tháng 12/2025.

Căn cứ tình hình vận hành hệ thống điện phân phối thuộc phạm vi quản lý vận hành, Công ty Điện lực Khánh Hòa thông báo phương thức vận hành HTĐ tháng 12/2025 bao gồm các nội dung sau:

**I. Đánh giá tình hình cung cấp điện, thực hiện phương thức vận hành và kế hoạch bảo dưỡng sửa chữa trên lưới điện tháng 11/2025 (tính đến ngày 26/11/2025).**

Trong tháng 11/2025, do mưa lớn kéo dài đã gây ra ngập, lụt trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý nên Công ty Điện lực Khánh Hòa (Công ty) đã ngừng giảm cung cấp điện một số khu vực bị ảnh hưởng. Công ty cũng đã rà soát, phối hợp với các đơn vị liên quan khắc phục, nhanh chóng cấp điện trở lại và chỉ huy vận hành hệ thống điện ổn định.

#### 1. Tình hình phụ tải:

##### a) Sản lượng điện nhận lưới:

Thực hiện	Sản lượng (KWh)	Bình quân sản lượng ngày (kWh/ngày)	Bình quân sản lượng ngày làm việc (kWh/ngày)	Bình quân sản lượng ngày nghỉ (kWh/ngày)
Tháng 01/2025	71.855.944	2.317.934	2.245.343	2.185.822
Tháng 02/2025	68.841.677	2.458.631	2.402.560	2.279.783

Tháng 03/2025	79.980.938	2.580.030	2.594.590	2.549.455
Tháng 04/2025	82.365.854	2.745.528	2.735.451	2.773.241
Tháng 05/2025	89.272.921	2.879.772	2.898.889	2.833.039
Tháng 06/2025	85.807.795	2.860.260	2.882.355	2.808.705
Tháng 07/2025	94.007.114	3.032.488	3.037.991	3.016.666
Tháng 08/2025	92.332.469	2.978.467	3.018.466	2.894.468
Tháng 09/2025	80.770.371	2.692.346	2.741.768	2.556.435
Tháng 10/2025	84.369.709	2.721.604	2.743.413	2.658.900
Tháng 11/2025 (đến ngày 26/11/2025)	59.770.274	2.298.857	2.297.588	2.301.712
<b>Lũy kế từ đầu năm</b>	<b>889.375.066</b>	<b>2.687.811</b>	<b>2.690.765</b>	<b>2.623.475</b>

**b. Về công suất:**

Stt	Liệt kê	Đơn vị tính	Thực hiện			
			Ngày	Đêm	Lũy kế ngày	Lũy kế đêm
1	Công suất lớn nhất (Pmax)	MW	-162,95	134,21	-192,24	152,88
2	Công suất nhỏ nhất (Pmin)	MW	-2,67	65,40	0,08	63,63

\* **Ghi chú:** Dấu “-” thể hiện chiều công suất chuyển tải từ lưới trung áp lên lưới 110kV.

**2. Nguồn điện**

**a) Sự cố nguồn:** Không có.

**b) Tình hình thực hiện sa thải và tiết giảm phụ tải:**

- Sa thải phụ tải do tần số thấp (F81): Không
- Sa thải phụ tải khẩn cấp theo lệnh điều độ (CSO): Không
- Tiết giảm phụ tải do HTĐ quốc gia thiếu nguồn: Không
- Sa thải, tiết giảm phụ tải do các nguyên nhân khác: Không

**c) Tình hình huy động nguồn điện:**

c.1. Nguồn thủy điện nhỏ thuộc quyền điều khiển:

Công suất đặt (MW)	Công suất huy động cực đại (MW)	Sản lượng tháng 10/2025 (kWh)	Dự kiến sản lượng tháng 11/2025 (kWh)	Tỷ lệ (+ Tăng)/(- giảm)
46,2	46,2	24.853.048	25.406.152	<b>+553.104</b>

Dự kiến sản lượng huy động nguồn thủy điện lũy kế tháng:

Nhà máy	Công suất (MW)	Sản lượng T11 dự kiến (kWh)	Sản lượng lũy kế dự kiến (kWh)
Sông Ông	8,1	4.217.888	33.544.222
Thượng Sông Ông	7,5	3.921.496	28.474.984



Trạm Ninh Hải			Trạm Ninh Phước						Trạm Ninh Thuận 1		
MBA T1, T2			MBA T1			MBA T2			MBA T1		
Tuyến	Pmax ngày (MW)	Pmax đêm (MW)	Tuyến	Pmax ngày (MW)	Pmax đêm (MW)	Tuyến	Pmax ngày (MW)	Pmax đêm (MW)	Tuyến	Pmax ngày (MW)	Pmax đêm (MW)
471NH	1,5	1,8	471NP	-10,8	0,6	472NP	-7,5	1,0	471NT1	-6,8	4,0
473NH	-12,5	6,6	473NP	-7,0	6,3	474NP	0,0	0,0	473NT1	-9,5	8,0
477NH	-8,5	3,0	475NP	5,1	6,2	476NP	0,0	0,0	477NT1	2,1	2,0
479NH	9,0	12,9	477NP	-5,5	3,0	478NP	-6,7	2,1			
472NH	5,8	7,2									
476NH	-3,1	2,5									
478NH	0,5	0,6									

\* **Ghi chú:** Dấu “-” thể hiện chiều công suất chuyển tải từ lưới trung áp lên lưới 110kV.

**c) Tình hình mang tải các MBA 110kV**

Stt	MBA 110kV	Sđịnh mức (MVA)	Iđịnh mức (A)	I <sub>max</sub> thực tế (A)	Mang tải (%)
1	T1 Tháp Chàm	63	316	165	52,2
2	T2 Tháp Chàm	63	316	142	44,9
3	T1 Ninh Hải	40	201	120	59,7
4	T2 Ninh Hải	25	126	73	57,9
5	T1 Ninh Phước	40	201	130	64,7
6	T2 Ninh Phước	25	126	70	55,6
7	T1 Ninh Sơn	25	126	111	88,1
8	T2 Ninh Sơn	25	126	108	85,7
9	T1 KCN Du Long	40	201	62	30,8
10	T2 KCN Du Long	40	201	38	18,9
11	T1 Ninh Thuận 1	25	126	71	56,3

**Đánh giá:** Trạm biến áp 110kV: MBA T1, T2 - trạm 110kV Ninh Sơn (từ 8 giờ 30 đến 12 giờ) vận hành ở chế độ mang tải cao vào khoảng 80% - 90% định mức: Do nguồn năng lượng tái tạo và thủy điện nhỏ phát cao.

**d) Tình hình đường dây 110kV mang tải cao:**

Stt	Đường dây	Iđịnh mức (A)	I <sub>max</sub> thực tế (A)	Mang tải (%)	Nguyên nhân
1	174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	710	593	83	Nguồn NLTT phát cao
2	172 Ninh Sơn - 172 Hạ Sông Pha	510	412	80	Nguồn NLTT phát cao

**Nhận xét:** Đường dây 110kV: 172 Ninh Sơn - 172 Hạ Sông Pha (từ 12 giờ đến 12 giờ 30), 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm (từ 11 giờ đến 13 giờ 30) vận hành ở chế độ mang tải cao vào khoảng 80% - 90% định mức dây dẫn.

**đ) Công tác trên lưới điện 110kV:**

STT	TBA /ĐƯỜNG DÂY	THỜI GIAN				NỘI DUNG CÔNG VIỆC	LÝ DO THỰC HIỆN
		Bắt đầu		Kết thúc			
		Giờ	Ngày	Giờ	Ngày		
1	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	17h00	01/11/2025	5h30	02/11/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi công di dời dây dẫn, dây chống sét lên trụ xây lắp mới từ trụ 65XLM đến trụ 72XLM (pha C trụ 72XLM);</li> <li>- Căng lại dây khoảng néo hoàn thiện từ trụ 65 đến trụ 72XLM;</li> <li>- Thu hồi trụ cũ tách khỏi vận hành.</li> <li>- Kéo 01 dây mới đưa lên xà trụ xây lắp mới (phía 02 mạch A, B) từ trụ 65 đến 72XLM dài 1.506 mét; (không đầu dây).</li> </ul>	Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm
2	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	17h00	02/11/2025	5h30	03/11/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi công di dời dây dẫn, dây chống sét lên trụ xây lắp mới từ trụ 72XLM đến trụ 73XLM (giao chéo đường sắt);</li> <li>- Căng lại dây khoảng néo hoàn thiện từ trụ 72XLM đến 73XLM;</li> <li>- Kéo 01 dây mới đưa lên xà trụ xây lắp mới từ trụ 72XLM đến 72XLM dài 533 mét; (không đầu dây).</li> </ul>	Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm
3	Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm - 174 Tháp Chàm 2	17h00	03/11/2025	5h00	04/11/2025	<p>Thi công đưa dây dẫn, dây chống sét lên trụ xây lắp mới từ trụ 72XLM đến trụ 73XLM (giao chéo đường sắt); Căng lại dây khoảng néo hoàn thiện từ trụ 72XLM đến 73XLM; Kéo 01 dây mới đưa lên xà trụ xây lắp mới từ trụ 72XLM đến 72XLM, chiều dài 533 mét (không đầu dây).</p>	Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước, công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm và công trình Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim – Hạ Sông Pha – Ninh Sơn – Tháp Chàm

4	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm - 172 Ninh Thuận 1	17h00	08/11/2025	5h00	09/11/2025	Căng lại dây dẫn từ trụ 80 đến trụ 84; Căng 01 sợi mới từ trụ 84 đến trụ 90 (không đấu dây).	Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước, công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm và công trình Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim – Hạ Sông Pha – Ninh Sơn – Tháp Chàm
5	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm - 172 Ninh Thuận 1	17h00	09/11/2025	5h00	10/11/2025	Căng lại dây dẫn từ trụ 80 đến trụ 84; Căng 01 sợi mới từ trụ 84 đến trụ 90 (không đấu dây)	Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước, công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm và công trình Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim – Hạ Sông Pha – Ninh Sơn – Tháp Chàm
6	- Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm – 174 Tháp Chàm 2. - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn. - Ngăn 171, 172 trạm 110kV Tháp Chàm.	17h00	10/11/2025	5h00	11/11/2025	(i) Chuyển dây chống sét, dây cáp quang từ trụ 283 qua trụ 80 và vào cột cổng ngăn 171, 172 công trình Phân pha dây dẫn đường dây 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm; (ii) Lắp dựng cột vị trí 42XDM, 61XDM công trình Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm. (Không đấu dây, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)	Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm; công trình Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm

7	- Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1 - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn Ngăn 172, 174 trạm 110kV Tháp Chàm	17h00	11/11/2025	5h00	12/11/2025	- Sang dây từ trụ 01 đến trụ 80XDM và trụ công ngăn 174. - Hoàn thiện, xử lý tồn tại, nghiệm thu các vị trí cột lắp mới. (Không đấu dây, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)	Công trình Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm và Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước
8	- Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1 - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn Ngăn 172, 174 trạm 110kV Tháp Chàm	17h00	12/11/2025	5h00	13/11/2025	- Sang dây từ trụ 01 đến trụ 80XDM và trụ công ngăn 174. - Hoàn thiện, xử lý tồn tại, nghiệm thu các vị trí cột lắp mới. (Không đấu dây, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)	Công trình Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm và Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước
9	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1	17h00	13/11/2025	5h00	14/11/2025	- Căng 03 sợi mới từ trụ 80XDM đến trụ 78 + 79XDM (không đấu dây). - Kéo cáp quang từ trụ 80 – 90. (Không đấu dây, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)	Công trình Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm và Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước
10	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1	17h00	14/11/2025	5h00	15/11/2025	- Căng 03 sợi mới từ trụ 80XDM đến trụ 78 + 79XDM (không đấu dây). - Kéo cáp quang từ trụ 80 – 90. (Không đấu dây, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)	Công trình Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm và Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước

11	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1	17h00	15/11/2025	5h00	16/11/2025	- Căng 03 sợi mới từ trụ 80XDM đến trụ 78 + 79XDM (không đấu dây). - Kéo cáp quang từ trụ 80 – 90. (Không đấu dây, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)	Công trình Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm và Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước
12	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1	17h00	16/11/2025	5h00	17/11/2025	- Căng 03 sợi mới từ trụ 80XDM đến trụ 78 + 79XDM (không đấu dây). - Kéo cáp quang từ trụ 80 – 90. (Không đấu dây, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)	Công trình Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm và Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước
13	- Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm – 174 Tháp Chàm 2. - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn.	17h00	17/11/2025	5h00	18/11/2025	(i) Căng lại dây khoảng néo hoàn thiện từ trụ 65XLM đến trụ 73XLM (lần lượt từng pha). (ii) Lắp dựng cột 68. (Không đấu dây, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)	Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm; công trình Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm
14	- Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm – 174 Tháp Chàm 2. - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn.	17h00	18/11/2025	5h00	19/11/2025	(i) Căng lại dây khoảng néo hoàn thiện từ trụ 65XLM đến trụ 73XLM (lần lượt từng pha). (ii) Lắp dựng cột 73. (Không đấu dây, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)	Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm; công trình Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm

15	- Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm – 174 Tháp Chàm 2. - Đường dây 110kV 172 Tháp Chàm – 172 ĐMT Mỹ Sơn.	17h00	19/11/2025	5h00	20/11/2025	(i) Căng lại dây khoảng néo hoàn thiện từ trụ 65XLM đến trụ 73XLM (lần lượt từng pha). (ii) Kiểm tra, siết buolon cột. (iii) Thí nghiệm định kỳ thiết bị Nhà máy ĐMT Mỹ Sơn. (Không đấu dây, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)	Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm; công trình Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm
16	Đường dây 173 ĐMT.CMX-172 ĐG.Hanbaram 2	17h00	20/11/2025	5h00	21/11/2025	(i) Lắp dựng cột 106, 107. (ii) Thu hồi cột BTLT 161, 162. (Không đấu dây, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)	Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm; công trình Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm
17	Đường dây 173 ĐMT.CMX-172 ĐG.Hanbaram 2	17h00	21/11/2025	5h00	22/11/2025	(i) Lắp dựng cột 108. (ii) Thu hồi cột BTLT 163. (Không đấu dây, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)	Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm; công trình Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm

18	Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm – 174 Tháp Chàm 2	17h00	22/11/2025	5h00	23/11/2025	Căng lại dây khoảng néo hoàn thiện từ trụ 30XLM đến trụ 33XLM (Không đấu dây, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)	Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm; công trình Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm
19	Đường dây 173 ĐMT.CMX-172 ĐG.Hanbaram 2	17h00	23/11/2025	5h00	24/11/2025	(i) Lắp dựng cột 102. (ii) Thu hồi cột BTLT 155, 156. (Không đấu dây, không làm thay đổi thứ tự pha và tiết diện dây dẫn)	Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm; công trình Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm
20	- Đường dây 110kV 174 NMĐMT Mỹ Sơn – 171 NMĐMT Mỹ Sơn 1; - Đường dây 110kV 172 NMĐMT Mỹ Sơn – 172 Tháp Chàm.	17h00	25/11/2025	5h00	26/11/2025	Thí nghiệm định kỳ thiết bị Nhà máy ĐMT Mỹ Sơn.	Thí nghiệm định kỳ thiết bị Nhà máy ĐMT Mỹ Sơn (phối hợp đăng ký)
21	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – 172 Ninh Thuận 1	17h00	25/11/2025	5h00	26/11/2025	Đưa dây chống sét vào vị trí và cố định từ trụ 80XLM – 90XLM.	Khắc phục tồn tại trước bão số 15

22	Đường dây 110kV 171 Tháp Chàm – 174 Tháp Chàm 2	17h00	26/11/2025	5h00	27/11/2025	Cố định dây dẫn 03 pha vào khóa đỡ từ trụ 74XLM - 79XLM.	Khắc phục tồn tại trước bão số 15
23	Đường dây 171 NMĐMT Mỹ Sơn – 171 NMĐMT CMX	17h00	26/11/2025	5h00	27/11/2025	Thí nghiệm định kỳ thiết bị Nhà máy ĐMT Mỹ Sơn.	Thí nghiệm định kỳ thiết bị Nhà máy ĐMT Mỹ Sơn (phối hợp đăng ký)

**e) Công tác trên lưới trung/hạ áp:**

Tổng số nội dung công tác trên lưới trung, hạ áp: 140 nội dung.

**4. Tình hình thực hiện các chương trình điều chỉnh phụ tải (DR):**

Trong tháng 12/2025, Công ty không thực hiện sự kiện điều chỉnh phụ tải (DR) do hệ thống không thiếu nguồn và không có phân bổ từ cấp trên.

**5. Tình hình thực hiện độ tin cậy cung cấp điện**

STT	Nguyên nhân	MAFI (lần)	SAIDI (phút)	SAIFI (lần)
1	Tổng hợp (trước miễn trừ)	0,03	502,85	0,56
2	Sự cố lưới phân phối	0	4,34	0,06
3	Công tác theo kế hoạch BDSC	0,02	6,05	0,03
4	Công tác khác (miễn trừ)	0,01	492,46	0,47
5	Lưới truyền tải điện (công tác + sự cố)	0	0,00	0,00

**6. Đánh giá tình hình thực hiện lập và đăng ký phương thức tháng:**

- Các công tác trên lưới điện diễn ra trong tháng 11/2025 chủ yếu bao gồm: triển khai thi công các công trình ĐTXD, SCL, kiểm định định kỳ, CBM thiết bị, vệ sinh bảo dưỡng thiết bị, thay hoán chuyển MBA chống quá tải, cải tạo dây trung hạ áp, di dời công trình điện phục vụ mở rộng đường giao thông,...

- Tình hình cắt điện công tác và sự cố tháng 11/2025: xem tại phân hệ “Báo cáo” chương trình OMS2.CPC.VN.

- Sa thải phụ tải: Không.
- Đánh giá hoạt động của hệ thống role bảo vệ và tự động: Nhìn chung hệ thống Role bảo vệ và tự động trên HTĐ làm việc chọn lọc, tin cậy.
- Vận hành điện áp: Điện áp tại các nút đều nằm trong giới hạn cho phép ( $0,95 \div 1,1pu$ ).
- Quá tải lưới điện: Không có đường dây trung áp nào vận hành quá tải.
- Các Đơn vị quản lý vận hành đăng ký phương thức đúng quy định.

## II. Dự kiến tình hình cung cấp điện, phương thức vận hành và kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa trên lưới điện tháng 12/2025:

### 1. Mục tiêu

- Vận hành hệ thống điện thuộc phạm vi quản lý vận hành của Công ty Điện lực Khánh Hòa đảm bảo cung cấp điện an toàn, tin cậy, ổn định, đảm bảo chất lượng điện năng và kinh tế trong tháng 12/2025.
- Lập kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống điện phân phối hợp lý, tối ưu việc phối hợp bảo dưỡng, sửa chữa nguồn điện và lưới điện, giảm thiểu ảnh hưởng đến việc đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định, tin cậy và liên tục.
- Đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật EVNCPC giao.

### 2. Dự báo tình hình phụ tải và huy động nguồn

#### a) Phụ tải:

- Tổng sản lượng điện nhận tháng: 81.356.054 kWh/tháng; sản lượng điện nhận bình quân ngày: 2.624.389 kWh/ngày.
- Công suất: Pmax ngày = 117,1 MW; Pmax đêm = 130,4 MW.

Biểu đồ phụ tải tháng 12/2025:

Giờ P (MW)	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Trạm 110kV Ninh Sơn	-34,2	-33,5	-30,9	-25,2	-25,1	-36,2	-39,5	-38,1	-39,6	-39,1	-40,9	-37,5
Trạm 110kV Thấp Chàm	32,7	31,7	30,9	32,1	34,0	32,0	17,0	-6,4	-15,3	-28,5	-41,1	-41,5
Trạm 110kV Ninh Hải	22,8	22,1	21,6	22,3	23,7	23,0	17,4	4,9	1,5	-9,6	-13,1	-16,9
Trạm 110kV Ninh Phước	14,4	14,2	14,3	14,6	13,8	13,6	5,2	-6,7	-15,4	-23,8	-30,4	-28,5
Trạm 110kV Ninh Thuận 1	13,3	13,2	12,8	12,7	13,2	11,4	7,2	1,3	-1,7	-7,4	-10,2	-11,7
Trạm 110kV KCN Du Long	6,3	6,1	6,1	6,2	7,6	7,1	3,0	2,1	-0,9	-2,3	-6,0	-6,9
NMTĐ Sông Ông	7,8	7,9	7,4	5,4	0,7	8,0	8,0	7,8	6,6	6,3	5,2	5,3
NMTĐ Thượng Sông Ông	6,9	6,9	5,1	5,1	2,6	7,2	6,5	4,6	5,5	4,0	4,1	4,1
NMTĐ Thượng Sông Ông 1	3,4	3,4	3,4	1,7	2,2	6,6	6,6	6,4	6,1	3,8	3,8	2,6
NMTĐ Tân Mỹ	9,9	9,9	10,0	9,9	9,9	10,0	9,9	8,9	8,0	7,1	7,1	5,1

NMTĐ Tân Mỹ 2	13,9	13,8	13,8	13,8	13,9	13,9	13,9	10,3	9,1	9,1	9,0	9,0
<b>Toàn Công ty</b>	<b>97,2</b>	<b>95,8</b>	<b>94,4</b>	<b>98,5</b>	<b>96,4</b>	<b>96,6</b>	<b>55,2</b>	<b>-5,0</b>	<b>-36,1</b>	<b>-80,4</b>	<b>-112,7</b>	<b>-117,1</b>
<b>Giờ P (MW)</b>	<b>13</b>	<b>14</b>	<b>15</b>	<b>16</b>	<b>17</b>	<b>18</b>	<b>19</b>	<b>20</b>	<b>21</b>	<b>22</b>	<b>23</b>	<b>24</b>
Trạm 110kV Ninh Sơn	-31,4	-31,6	-30,8	-30,5	-30,9	-30,5	-31,2	-34,0	-33,6	-34,5	-34,9	-35,2
Trạm 110kV Tháp Chàm	-31,5	-19,4	7,8	35,4	44,3	48,7	45,8	44,6	45,4	42,2	38,2	34,5
Trạm 110kV Ninh Hải	-7,4	5,2	21,8	22,9	27,1	29,7	27,4	26,8	28,1	27,6	26,0	24,1
Trạm 110kV Ninh Phước	-24,0	-12,2	1,5	10,8	16,2	16,4	14,0	14,2	15,5	15,0	14,3	14,3
Trạm 110kV Ninh Thuận 1	-9,0	-3,2	6,9	10,3	13,6	13,8	13,2	13,3	13,5	14,0	13,9	13,3
Trạm 110kV KCN Du Long	-2,7	-1,6	10,0	12,7	13,0	9,8	8,8	8,1	7,9	7,8	7,1	6,4
NMTĐ Sông Ông	5,1	5,3	2,7	5,2	5,3	5,3	5,3	7,9	7,9	7,8	7,8	7,8
NMTĐ Thượng Sông Ông	2,1	2,1	3,5	6,3	6,4	7,2	7,1	7,1	6,9	6,9	6,9	6,8
NMTĐ Thượng Sông Ông 1	2,6	3,6	4,7	6,5	6,4	6,1	6,1	6,1	5,7	6,1	6,0	5,9
NMTĐ Tân Mỹ	5,1	7,0	9,0	10,0	9,9	10,0	10,0	10,0	9,9	9,9	10,0	9,9
NMTĐ Tân Mỹ 2	9,1	11,1	13,8	13,8	14,0	13,9	14,0	13,9	13,9	13,9	13,8	13,9
<b>Toàn Công ty</b>	<b>-81,8</b>	<b>-33,7</b>	<b>50,8</b>	<b>103,4</b>	<b>125,3</b>	<b>130,4</b>	<b>120,5</b>	<b>118,0</b>	<b>121,0</b>	<b>116,7</b>	<b>108,9</b>	<b>101,8</b>

- Tiết giảm phụ tải: chưa có kế hoạch, chỉ thực hiện khi có lệnh Điều độ hoặc có chỉ đạo của EVNCPC khi hệ thống điện Quốc gia thiếu nguồn.

b) Khả năng huy động nguồn điện:

- Các NM thủy điện nhỏ phát theo biểu đồ huy động công suất, sản lượng tuần của KHoPC, biểu đồ huy động ngày của NSMO/CSO, EVNCPC và lệnh chỉ huy điều độ của Điều độ Khánh Hòa 1.

- Hệ thống ĐMTMN: Công suất đặt là 393,805 MWp, trong đó nguồn ĐMTMN đầu nối lưới trung áp là 320,194 MWp, đầu nối lưới hạ áp là 73,611 MWp. KHoPC huy động công suất tối đa nguồn ĐMTMN đầu nối lưới hạ áp theo khả năng bức xạ; đồng thời, thực hiện huy động công suất nguồn ĐMTMN đầu nối lưới trung áp theo phương án của KHoPC, không vượt công suất phân bổ của EVNCPC (phân bổ theo kế hoạch tuần).

- Hạn chế công suất phát của các nguồn điện trong vận hành để chống quá tải lưới điện khi có lệnh Điều độ.

- Trường hợp công suất khả dụng các nguồn điện không đáp ứng được nhu cầu phụ tải, NSMO/CSO phối hợp các Công ty Điện lực thực hiện điều hòa, tiết giảm phụ tải điện để đảm bảo hệ thống điện vận hành an toàn, tin cậy.

Công ty Điện lực Khánh Hòa dự báo công suất, sản lượng tháng 12/2025 của các nguồn điện thuộc quyền điều khiển như sau:

Nhà máy	Công suất đặt (MW)	Pmax dự kiến huy động (kWh)	Sản lượng huy động dự kiến (kWh)
Sông Ông	8,1	8,1	4.127.568
Thượng Sông Ông	7,5	7,5	3.834.496
Thượng Sông Ông 1	6,6	6,6	3.562.084
Tân Mỹ 2	14,0	14,0	7.359.429
Tân Mỹ	10,0	10,0	6.102.234

**Ghi chú:** Nguồn phát phụ thuộc lưu lượng nước về nhà máy.

### 3. Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa trên hệ thống điện

- Phòng Điều độ tổng hợp đăng ký cắt điện công tác cần tính toán việc chuyển đổi phương thức cấp điện có khả năng gây quá tải đường dây khác do nguồn ĐMTMN và xây dựng phương án phù hợp. Các Đội QLĐ phải tuân thủ thực hiện theo phương thức để tránh sự cố lưới điện.

- Trong trường hợp công tác bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị của một đơn vị QLVH cần phải tách thiết bị (ảnh hưởng đến cung cấp điện, mất điện) của một hoặc nhiều đơn vị QLVH khác, đơn vị có công tác bảo dưỡng, sửa chữa phải làm việc với các đơn vị liên quan để thống nhất thời điểm công tác hợp lý trước khi đăng ký với cấp điều độ có quyền điều khiển.

- Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện dự kiến thực hiện trong tháng 12: Theo Phụ lục 1 đính kèm.

Lưu ý: Các đơn vị liên quan theo dõi kế hoạch cắt điện trên lưới 110kV của CSO (A3) và thực hiện theo giải quyết trong văn bản thông báo “**Phương thức vận hành hệ thống điện miền Trung tháng 12/2025**”.

- Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện lưới truyền tải dự kiến thực hiện trong tháng 12: Không có.

### 4. Phương thức kết dây cơ bản

a) Lưới điện 110kV:

Vận hành theo kết lưới do Trung tâm Điều độ HTĐ miền Trung ban hành:

- Tại trạm 110kV Ninh Thuận 1: MC 171, DCL 171-7 mở.
- Tại các trạm 110kV Tháp Chàm, Ninh Hải, Ninh Phước: DCL 100-9 mở.

b) Kết lưới 22kV:

Kết lưới cơ bản toàn Công ty thực hiện theo Phương án số 37/PA-KHoPC ngày 02/7/2025 của Công ty Điện lực Khánh Hòa.

c) Biểu đồ điện áp thanh cái trung áp tại các TBA 110kV

Điều độ viên, Trưởng kíp TTĐK của Điều độ Khánh Hòa 1 thường xuyên theo dõi, điều chỉnh điện áp vận hành lâu dài tại thanh cái 22kV các TBA 110kV trong dải điện áp quy định, đảm bảo điện áp vận hành của lưới điện trung áp tại các điểm nút trong giới hạn cho phép.

### 5. Đánh giá khả năng đảm bảo cung cấp điện tháng 12/2025:

Trong tháng 12/2025 hệ thống đảm bảo cung cấp điện cho nhu cầu phụ tải.

## **6. Dự kiến thực hiện các chương trình điều chỉnh phụ tải (DR) và kế hoạch sa thải phụ tải khi thiếu nguồn:**

Trong tháng 12/2025, không thực hiện sự kiện điều chỉnh phụ tải (DR) và kế hoạch sa thải phụ tải do hệ thống không thiếu nguồn và không có phân bổ từ cấp trên.

### **III. Một số công tác trọng tâm trong tháng 12/2025**

1. Khi xảy ra mất cân đối cung cầu trên hệ thống điện miền Trung, Điều độ Công ty và các đơn vị quản lý vận hành thực hiện theo Phương án đã được duyệt của Công ty Điện lực Khánh Hòa.

2. Các đơn vị quản lý vận hành lưới điện tăng cường công tác giám sát, kiểm tra thiết bị, đường dây để kịp thời phát hiện và khắc phục khiếm khuyết, hạn chế tối đa sự cố, đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục.

3. Các đơn vị quản lý vận hành lưới điện tăng cường công tác giám sát, theo dõi các đường dây 22kV, MBT tại các trạm 110kV mang tải cao do ảnh hưởng nguồn ĐMTMN để kịp thời xử lý nguy cơ quá tải gây sự cố. Chuẩn bị nhân lực và phương tiện, đặc biệt sự sẵn sàng ứng phó của tổ thao tác lưu động trong trường hợp có sự cố xảy ra tại khu vực có các trạm biến áp 110kV nhằm đảm bảo vận hành an toàn khi có sự cố mất SCADA/thông tin liên lạc.

4. Tăng cường việc tiết kiệm điện. Lựa chọn phương án/hình thức tuyên truyền tiết kiệm điện hiệu quả, phù hợp với từng đặc điểm địa phương. Phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng Trung ương và địa phương để tăng cường tuyên truyền về tiết kiệm điện.

5. Tăng cường công tác bảo vệ HLATEDCA. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tại địa phương trong việc thực hiện, công tác tuyên truyền và xử lý.

6. Thực hiện nghiêm túc việc huy động nguồn điện mặt trời mái nhà theo yêu cầu của Công ty Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện quốc gia, Tổng công ty Điện lực miền Trung để đảm bảo an toàn hệ thống điện./.

#### ***Nơi nhận:***

- Tổng công ty Điện lực miền Trung (báo cáo);
- Trung tâm điều độ HTĐ miền Trung (báo cáo);
- Ban Giám đốc (báo cáo);
- Các đơn vị trực thuộc Công ty (thực hiện);
- Website Công ty (công bố);
- Lưu: VT, ĐĐ (V.Hải.01).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hữu Tiên**